



Cập nhật **FPT – MUA**

Ngày 30/03/2022

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 327

chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo cập nhật

Khuyến nghị

MUA

HSX: **FPT**

Công nghệ

Giá mục tiêu (VND) **119.806**

Giá hiện tại (VND) **104.900**

Tỷ lệ tăng giá 14,2%

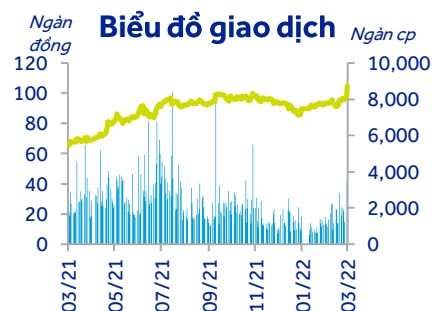
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 1,9%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **16,1%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	14,8	12,4	12,1	58,7
Tương đối	14,4	11,9	11,1	29,8

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Ô. Trương Gia Bình (CT HĐQT)	7,1%
SCIC	5,8%
Macquarie Bank	4,1%
CT TNHH QT	3,8%
ETF DCVFMVN DIAMOND	2,6%

Thông kê

Mã Bloomberg **FPT VN**

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 66.609-107.300

SL lưu hành (triệu cp) 908

Vốn hóa (tỷ đồng) 96.927

Vốn hóa (triệu USD) 4.223

Room khối ngoại còn lại (%) 0,0

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 84,2

KLGD TB 3 tháng (cp) 1.463.639

VND/USD 23.010

Index: VNIndex / HNX 1502,3/460,0

CTCP FPT (FPT VN)

Chúng tôi duy trì khuyến nghị **MUA** cho FPT trên cơ sở dự phóng tăng trưởng tích cực của năm 2022. Giá mục tiêu 119.806 đ/cp.

FPT công bố doanh thu thuần 2021 đạt 35.657 tỷ đồng, tăng 19,5% n/n và lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 6.337 tỷ đồng, tăng 20,4% n/n. Tăng trưởng trong 2T2022 tiếp tục là những con số ấn tượng với doanh thu tăng 27% n/n và LNTT tăng 30% n/n.

KQKD 2021 của FPT:

Hoạt động	Doanh thu (tỷ đồng)	Tăng trưởng d.thu (% n/n)	LNTT (tỷ đồng)	Tăng trưởng LNTT (% n/n)
Gia công phần mềm (dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài)	14.541	21,2%	2.424	23,0%
Dịch vụ CNTT trong nước	6.331	31,8%	327	22,4%
Dịch vụ viễn thông	12.079	11,2%	2.119	16,5%
Quảng cáo trực tuyến	608	1,5%	276	8,0%
Giáo dục, đầu tư & khác	3.238	48,0%	4.226	12,8%
Loại trừ hợp nhất	1.139		3.034	
Tổng	35.657	19,5%	6.337	20,4%

Nguồn: FPT

Mảng **Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài** ghi nhận doanh thu tăng 21,2% và LNTT tăng 23% n/n, với biên LNTT đạt 16,7% trong 2021 từ 16,4% trong 2020 (mặc dù biên lợi nhuận hoạt động kinh doanh thu hẹp). Hầu hết các thị trường đều có mức tăng trưởng mạnh nhờ các nền kinh tế mở cửa trở lại sau dịch COVID-19. Doanh thu từ thị trường Mỹ, Châu Á-Thái Bình Dương và châu Âu tăng lần lượt là 52%, 27% và 15% n/n, đóng góp 30%, 18% và 8% doanh thu của mảng này trong 2021. Kết quả này có thể phải kể đến sự đóng góp của các hợp đồng mới được ký kết với các khách hàng lớn tại Mỹ và Malaysia trong 2020. Tăng trưởng từ thị trường lớn nhất, Nhật Bản (bao gồm Hàn Quốc và Trung Quốc theo phân nhóm của FPT), vẫn chậm ở mức 5% n/n, phần nào bị ảnh hưởng bởi đồng JPY giảm giá mạnh (nếu tính bằng JPY, doanh thu của thị trường Nhật tăng hơn 11%). Tuy nhiên, FPT không cho rằng đồng JPY sẽ mất giá sâu hơn và đặt mục tiêu khôi phục mức tăng trưởng hai chữ số cho thị trường Nhật Bản trong năm 2022. Trong 2T2022, thị trường Mỹ và Châu Á Thái Bình Dương vẫn giữ mức tăng trưởng cao lần lượt là 57% và 75% n/n, đưa doanh thu mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài tăng vọt 32,6% n/n.

	2020	2021	2022F	2023F	2024F
DT thuần (tỷ đồng)	29.830	35.657	44.203	52.754	62.783
Tăng trưởng	7,6%	19,5%	24,0%	19,3%	19,0%
EBITDA (tỷ đồng)	6.038	6.665	8.561	10.055	11.873
Biên EBITDA	20,2%	18,7%	19,4%	19,1%	18,9%
LN ròng (tỷ đồng)	3.538	4.338	5.561	6.775	8.244
Tăng trưởng LN	12,8%	22,6%	28,2%	21,8%	21,7%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	3.579	4.342	5.549	6.726	8.144
Tăng trưởng	12,2%	21,3%	27,8%	21,2%	21,1%
ROE	23,8%	25,8%	28,0%	28,0%	27,5%
ROA	9,4%	9,1%	10,2%	12,2%	14,5%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-0,7	-0,9	-1,0	-1,2	-1,5
EV/EBITDA (x)	14,8	13,4	10,4	8,9	7,5
EV/Doanh thu (x)	3,0	2,5	2,0	1,7	1,4
P/E (x)	29,3	24,2	18,9	15,6	12,9
P/B (x)	5,2	5,3	4,4	3,6	2,9
Cổ tức (đồng)	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000
Suất sinh lợi cổ tức	1,9%	1,9%	1,9%	1,9%	1,9%

Doanh thu dịch vụ chuyển đổi số (DX) tăng 72% n/n, đạt 5.522 tỷ đồng, chiếm gần 38% doanh thu của mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài trong 2021, so với mức ~27% trong 2020. Con số tăng trưởng trong 2T2022 của hoạt động này là 81,4% n/n. FPT nhấn mạnh vào các công nghệ như điện toán đám mây (chiếm 50% doanh thu DX), trí tuệ nhân tạo (AI)/phân tích dữ liệu (18%), low code (10%), v.v. Công ty mong muốn tiếp tục tham gia vào quá trình chuyển đổi số cho các doanh nghiệp/tổ chức trên toàn thế giới và thúc đẩy doanh thu của các dịch vụ này trong bối cảnh chi tiêu cho DX trên thế giới được dự báo tăng trưởng đầy hứa hẹn trong những năm tới. Theo FPT, chi tiêu DX toàn cầu được dự báo sẽ tăng tốc với tốc độ tăng trưởng kép bình quân (CAGR) là 16,2% trong giai đoạn 2020-2024.

Mảng **dịch vụ CNTT trong nước** có kết quả kinh doanh nổi bật so với các năm trước, với doanh thu tăng 31,8% n/n và LNTT tăng 22,4% n/n. Doanh thu các sản phẩm/giải pháp Made-by-FPT tăng 42,8% n/n, mặc dù tỷ lệ đóng góp vẫn còn khiêm tốn ở 11%. Thị trường CNTT trong nước năm 2021 chứng kiến hoạt động chuyển đổi số diễn ra sôi nổi hơn từ các doanh nghiệp trong nước và cả khu vực chính phủ - phù hợp với định hướng của chính phủ về thúc đẩy DX, đồng thời COVID-19 có thể cũng đã đẩy nhanh các khoản đầu tư cho các dịch vụ CNTT nhằm giúp các doanh nghiệp/tổ chức duy trì hoạt động ổn định hơn trong bối cảnh đại dịch kéo dài và khó đoán. Trong tương lai, FPT dự kiến tiếp tục đầu tư vào các sản phẩm/giải pháp Made-by-FPT và nâng cao năng lực để đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số đang gia tăng từ thị trường trong nước. Trong 6T2021, FPT thông báo mua lại start-up Base.vn nhằm xây dựng một nền tảng chuyển đổi số toàn diện cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Biên LNTT của các hoạt động dịch vụ CNTT trong nước trong 2021 đạt 5,2% (2020: 5,6%), thấp hơn so với mức 9% trong 9T2021 do ghi nhận nhiều chi phí cho đội ngũ nhân sự (vd: tuyển dụng, thưởng nhân viên, v.v.) trong Q4. FPT vẫn theo đuổi định hướng mở rộng biên LNTT của mảng này lên mức 8-10% bằng cách đẩy mạnh các dịch vụ liên quan đến phần mềm hơn là các dịch vụ liên quan đến phần cứng.

Doanh thu và LNTT của mảng **dịch vụ viễn thông** trong 2021 lần lượt tăng 11,2% và 16,5% n/n. Trong đó, doanh thu của dịch vụ băng thông rộng tăng 8,7% n/n với biên LNTT đạt 19,7%. Thuê bao băng rộng tăng gần 16%, mặc dù ARPU giảm, một phần do mở rộng đến các thành phố cấp 2, nông thôn. Biên LNTT của toàn bộ mảng dịch vụ viễn thông đạt 17,5% so với 16,7% trong 2020 nhờ lợi nhuận của dịch vụ Pay TV tăng cùng với việc tạm hoãn đầu tư mở rộng băng thông rộng quốc tế do tình hình dịch bệnh căng thẳng. Hoạt động khả quan của dịch vụ PayTV tiếp tục đóng góp vào mức tăng trưởng doanh thu 20,2% n/n và LNTT 20,8% n/n của khối viễn thông trong 2T2022.

Lĩnh vực giáo dục, đầu tư và khác công bố doanh thu tăng 48% và LNTT tăng 12,8% trong 2021 với tổng số học viên tăng 43%. FPT đặt mục tiêu tiếp tục mở rộng mảng Giáo dục theo cả chiều dọc (mở các khóa đào tạo mới) và chiều ngang (mở rộng ra nhiều tỉnh, thành phố trên toàn quốc) theo mô hình cơ sở giáo dục lớn.

Mặc dù chi phí tài chính tăng 108,8% n/n do dự phòng đầu tư vào các công ty khởi nghiệp, doanh thu tài chính tăng 54,6% n/n (phần lớn nhờ thu nhập lãi và lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái) đã góp phần hỗ trợ lợi nhuận của công ty. Lợi nhuận từ các công ty liên kết tăng 120% n/n, theo báo cáo tài chính 2021 của FPT, sau khi giảm mạnh trong 2020. CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HSX: FRT) ghi nhận doanh thu thuần tăng trưởng 53% n/n và LNTT tăng từ 28 tỷ đồng trong 2020 lên 554 tỷ đồng trong 2021. Mạng lưới cửa hàng mở rộng và kết quả kinh doanh cải thiện của chuỗi Long Châu - chuỗi nhà thuốc của FRT - là điểm nổi bật, trong khi chuỗi điện thoại di động được hỗ trợ bởi nhu cầu cao đối với

các sản phẩm máy tính xách tay/PC cho hoạt động làm việc tại nhà/học trực tuyến và nhu cầu các sản phẩm công nghệ khác phục hồi sau khi kết thúc giãn cách xã hội.

Chúng tôi dự phóng doanh thu thuần và LNTT năm 2022 của FPT là 44.203 tỷ đồng (+24% n/n) và 8.080 tỷ đồng (+27,5% n/n), cao hơn kế hoạch kinh doanh của công ty. FPT đặt mục tiêu doanh thu 42.420 tỷ đồng (+19% n/n) và LNTT là 7.618 tỷ đồng (+20,2% n/n) trong 2022. Chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng hai chữ số ở mức cao cho tất cả các khối hoạt động, trong đó khối Công nghệ đóng vai trò quan trọng nhất. Sử dụng phương pháp SOTP (cụ thể là sử dụng phương pháp P/E cho Synnex FPT, DCF kết hợp P/E cho FRT và DCF kết hợp P/E cho phần còn lại của FPT), giá mục tiêu của chúng tôi cho cổ phiếu là 120k đồng/cổ phiếu, tương đương với mức sinh lời 16,1% vào cuối năm.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ FPT	Giá hiện tại (đồng):	104.900	Giá mục tiêu (đồng):	119.806	Vốn hóa (tỷ đồng):	96.927
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2020	2021	2022F	2023F	2024F	
Doanh thu thuần	29.830	35.657	44.203	52.754	62.783	
<i>Tăng trưởng</i>	<i>7,6%</i>	<i>19,5%</i>	<i>24,0%</i>	<i>19,3%</i>	<i>19,0%</i>	
GVHB trừ khấu hao	16.722	20.381	25.348	30.563	36.652	
Chi phí bán hàng	2.930	3.605	4.453	5.241	6.136	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.082	4.612	5.732	6.816	8.076	
Doanh thu tài chính	106	266	155	184	219	
Chi phí tài chính	163	660	264	264	264	
EBITDA	6.038	6.665	8.561	10.055	11.873	
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>20,2%</i>	<i>18,7%</i>	<i>19,4%</i>	<i>19,1%</i>	<i>18,9%</i>	
Khấu hao	1.491	1.644	1.766	1.830	1.949	
Lợi nhuận từ HĐKD	4.548	5.021	6.795	8.226	9.924	
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>15,2%</i>	<i>14,1%</i>	<i>15,4%</i>	<i>15,6%</i>	<i>15,8%</i>	
Lợi nhuận/Lỗ khác	73	109	75	75	75	
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLC	312	687	678	740	813	
Chi phí lãi vay ròng	(331)	(521)	(532)	(660)	(806)	
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>9,9%</i>	<i>10,0%</i>	<i>7,3%</i>	<i>6,3%</i>	<i>5,4%</i>	
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>-13,8</i>	<i>-9,6</i>	<i>-12,8</i>	<i>-12,5</i>	<i>-12,3</i>	
Thuế	840	988	1.328	1.595	1.910	
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>17,2%</i>	<i>17,8%</i>	<i>18,1%</i>	<i>17,9%</i>	<i>17,8%</i>	
Lợi ích CĐTS	886	1.012	1.190	1.331	1.464	
Lợi nhuận ròng	3.538	4.338	5.561	6.775	8.244	
Tiền mặt đạt được	5.029	5.981	7.327	8.604	10.193	
Tổng số lượng cổ phiếu	783.987.486	907.551.649	912.089.407	916.649.854	921.233.104	
EPS (VND)	4.116	4.342	5.549	6.726	8.144	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,87	1,00	1,00	1,00	1,00	
EPS hiệu chỉnh (VND)	3.579	4.342	5.549	6.726	8.144	
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>12,2%</i>	<i>21,3%</i>	<i>27,8%</i>	<i>21,2%</i>	<i>21,1%</i>	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2020	2021	2022F	2023F	2024F
Thay đổi vốn lưu động	-1.979	-825	-491	-519	-391
Capex	3.014	2.908	2.961	2.935	2.948
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	68	37	431	493	566
Các khoản mục dòng tiền khác	-7	-24	-178	-70	-91
Dòng tiền tự do	3.918	3.838	4.248	5.626	6.980
Phát hành cp	60	88	45	46	46
Cổ tức đã trả	1.899	2.254	1.824	1.833	1.842
Thay đổi nợ ròng	-2.078	-1.671	-2.470	-3.838	-5.184
Nợ ròng cuối năm	-4.369	-6.040	-8.510	-12.348	-17.532
Vốn CSH	15.746	17.941	21.723	26.711	33.158
Giá trị sổ sách/cp (VND)	20.086	19.770	23.819	29.142	35.997
Nợ ròng / VCSH	-27,7%	-33,7%	-39,2%	-46,2%	-52,9%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-0,7	-0,9	-1,0	-1,2	-1,5
Tổng tài sản	41.734	53.698	55.011	56.160	57.424

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2020	2021	2022F	2023F	2024F
ROE	23,8%	25,8%	28,0%	28,0%	27,5%
ROA	9,4%	9,1%	10,2%	12,2%	14,5%
ROIC	28,4%	33,7%	40,9%	45,3%	50,7%
WACC	10,7%	10,7%	10,7%	10,7%	10,7%
EVA	17,7%	23,0%	30,2%	34,6%	40,0%
P/E (x)	29,3	24,2	18,9	15,6	12,9
EV/EBITDA (x)	14,8	13,4	10,4	8,9	7,5
EV/FCF (x)	22,8	23,2	21,0	15,8	12,8
P/B (x)	5,2	5,3	4,4	3,6	2,9
P/S (x)	3,2	2,7	2,2	1,8	1,5
EV/Doanh thu (x)	3,0	2,5	2,0	1,7	1,4
PEG	1,4	1,0	0,8	0,8	0,8
Suất sinh lợi cổ tức	1,9%	1,9%	1,9%	1,9%	1,9%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 4) 3942 9395
Fax: (+84 4) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

Trưởng BP – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

Trưởng BP – Tài chính

Cao Việt Hùng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)
hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô

Nguyễn Thị Hòa

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
hoant@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Trần Nhật Trung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Công nghiệp

Huỳnh Anh Huy

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
huyha@acbs.com.vn

CVPT – Khối khách hàng cá nhân

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp

Trần Trí An Phúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Kỹ thuật

Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (x250)
phuocld@acbs.com.vn

KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung

(+84 28) 38 234 876
tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận - GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 3824 6679
huongctk@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng

Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 3823 4798
thanhln@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh

(+84 28) 3824 7677
thanhtt@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)
dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Phương Nhi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 315)
nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

GIỮ: nếu giá mục tiêu cao/thấp hơn 0-15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đây.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2022). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.